TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2026/QĐST-DS	*Hải Phòng, ngày 11 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2026/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Cổ phần J (tên gọi cũ: Công ty Cổ phần M); địa chỉ: Tầng A tòa nhà C, số B phố T, phường Y, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đặng Văn T - Chuyên viên xử lý nợ - Công ty Cổ phần J; địa chỉ liên hệ: Tầng A tòa nhà C, số B phố T, phường Y, thành phố Hà Nội; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 05/01/2026)

- *Bị đơn*: Anh Trần Duy T1, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ H, phường H, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Trần Duy T1 phải trả cho Công ty Cổ phần J số tiền tính đến hết ngày 03 tháng 6 năm 2026 là 1.541.693.742 đồng (một tỷ năm trăm bốn mươi mốt triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm bốn mươi hai đồng). Trong đó, nợ gốc 779.980.595 đồng, lãi trong hạn: 4.038.904 đồng, lãi quá hạn: 755.660.324 đồng, lãi chậm trả: 2.013.919 đồng.

Kể từ ngày 04 tháng 6 năm 2026 cho đến khi thi hành án xong, anh Trần Duy T1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi

suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN2105123726601 ngày 19/05/2021, được ký giữa Ngân hàng TMCP V với anh Trần Duy T1. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Nếu anh Trần Duy T1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã nêu trên thì Công ty Cổ phần J có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số LN2105123726601 ngày 19/5/2021 được ký giữa Ngân hàng TMCP V với anh Trần Duy T1 để thi hành toàn bộ số nợ gốc và lãi một lần theo quy định của pháp luật là: 01 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số khung MNCUMFF60MW151273, số máy YN2QWM151273, biển số đăng ký: 15C-378.91, Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 15 008820, do Phòng C Công an thành phố H cấp ngày 19/05/2021 thuộc quyền sở hữu của anh Trần Duy T1.

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp nêu trên không đủ để trả nợ, thì anh Trần Duy T1 phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cổ phần J cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp phát mại tài sản thế chấp, nếu giá trị tài sản sau khi thanh toán cho Công ty Cổ phần J thừa thì số tiền thừa được trả lại cho anh Trần Duy T1.

- Về án phí: Anh Trần Duy T1 nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 29.125.406 đồng (hai mươi chín triệu một trăm hai mươi lăm nghìn bốn trăm linh sáu đồng).

Hoàn trả lại Công ty Cổ phần J số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.481.419 đồng (hai mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi mốt nghìn bốn trăm mười chín đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001356 ngày 29/01/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 6 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngà